

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 273/2021/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với T phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2021/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ T L, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; HKTT: Số 158D/2, khu phố 1, phường Tân Hòa, T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố 10, phường T, T phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Q, sinh năm 1967 và bà Trương Thị Thùy L, sinh năm 1972; vợ Phạm Thị T T, sinh năm 1990 (đã ly hôn), 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. **(Có mặt)**

- **Bị hại:** Anh Đặng Xuân H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 26/103G, KP3, phường T, T phố B, tỉnh Đồng Nai. **(Vắng mặt)**

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Hoàng T, sinh năm 1985

Địa chỉ: khu phố 6, phường Tân Biên, T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. **(Vắng mặt)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 22 tháng 9 năm 2020, Trần Quốc M điều khiển xe mô tô hiệu LIFAN màu nâu, biển số 60V5-6141 đến phòng trọ của Vũ T L ở khu phố 13, phường Hồ Nai, T phố Biên Hoà chơi. Đến 22 giờ cùng ngày, M rủ L đi trộm cắp tài sản thì L đồng ý. M điều khiển xe mô tô biển số 60V5-6141 chở L ngồi sau đi kiểm tài sản sở hữu để trộm cắp. Khi đi trên đường thì M và L thấy 01 T sắt tròn đường kính 16mm, dài 40cm, có một đầu cột móc sắt bên lề đường nên L nhặt T sắt này cầm theo để sử dụng khi cần. Đến khoảng 01 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2020, M và L đi ngang qua quán “Cua 1 cang” của anh Đặng Xuân H ở địa chỉ 169/4, khu phố 10, phường Tân Biên, T phố Biên Hoà thấy cửa khoá ngoài, không có ai trông coi nên nảy sinh định trộm cắp. Thực hiện ý định trên, M đứng ngoài để canh gác còn L cầm cây sắt dùng để bẻ khoá đã chuẩn bị từ trước bẻ khoá cửa quán. Sau khi bẻ được khoá, L đi vào quán lấy trộm 01 máy tính tiền hiệu Sunmi T1, 01 máy sục khí oxy FCT-300B, 03 con tôm Alaska, 02 con ốc vôi voi, 07kg cua thịt. Số tài sản trộm được, L mang ra xe mô tô cùng M chở về nhà anh Đặng Hoàng T, sinh năm 1985 ở khu phố 6, phường Tân Biên. Số tôm, cua, ốc trộm được L đưa cho anh T nhờ anh T bán và giữ giúp 01 máy sục khí oxy FCT-300B, L giữ lại 01 con tôm, 02 con cua, 01 máy tính tiền hiệu Sunmi T1. T đã bán số tôm, cua, ốc cho người đàn ông tên Đùm (không rõ nhân thân lai lịch) được 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và người đàn ông tên Đùm cho lại T 03 con cua. Sau khi bán được hải sản, T đưa tiền cho L và M, L và M đã chia nhau tiêu xài hết.

Khoảng 09 giờ ngày 23/9/2020, M điều khiển xe mô tô biển số 60V5-6141 chở theo L ngồi sau cầm theo máy tính tiền Sunmi tìm chỗ bán thì bị Công an phường Hồ Nai kiểm tra bắt giữ đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng vụ án: - 01 ổ khóa Việt Tiệp màu vàng, có kích thước 15cm x 04cm;

- + 01 máy tính tiền hiệu Sunmi T1, số seri: T118186400250 màu đen
- + 01 T sắt tròn đường kính 16mm, dài 40cm, có một đầu cột móc sắt;
- + 01 xe mô tô hiệu LIFAN màu nâu, biển số 60V5-6141, số khung: X32201922, số máy: 10193986;
- + 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng, số Imei 1: 355065151097769, số Imei 2: 355065151097787;
- + 02 con cua không rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 200gam và 280gam, đã chết và 01 con tôm không rõ chủng loại cân nặng 580gam, đã chết;
- + 03 con cua chưa rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 300gam, 240gam và 210gam, đã chết;
- + 01 máy sục (bơm) oxy tên FCT-300B (-12V), số máy 400-0576-288.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 19/10/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân T phố Biên Hòa kết luận: 01 máy tính tiền hiệu Sunmi, model W1401; 01 máy sục khí oxy hiệu FCI-300B; 03 con tôm Alaska, trọng lượng 03kg; 02 con ốc vòi voi, trọng lượng 1,5kg; 07 kg cua thịt, tổng trị giá 10.697.000 đồng (Mười triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng)”.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 T sắt tròn đường kính 16mm, dài 40cm, có một đầu cột móc sắt bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ 01 máy tính tiền hiệu Sunmi T1, số seri: T118186400250 màu đen; 02 con cua không rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 200gam và 280gam, đã chết và 01 con tôm không rõ chủng loại cân nặng 580gam, đã chết; 03 con cua chưa rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 300gam, 240gam và 210gam, đã chết và 01 máy sục (bơm) oxy tên FCT-300B (-12V), số máy 400-0576-288 là tài sản của anh Đặng Xuân H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Biên Hòa đã trả lại cho anh H;

Tại Cáo trạng số: 254/CT-VKSBH ngày 13/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ T L về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vũ T L. Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo, T khẩn khai báo, ăn năn hối cải qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Vũ T L từ 12 tháng đến 14 tháng tù giam.

Đối với Đặng Hoàng T, đã có hành vi bán và giữ tài sản do M và L trộm cắp được. Tuy nhiên, T không biết số tài sản trên do M và L trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với đối tượng Trần Quốc Minyh, quá trình điều tra M bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, khi bắt được sẽ xử lý theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu LIFAN màu nâu, biển số 60V5-6141, số khung: X32201922, số máy: 10193986 và 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng, số Imei 1: 355065151097769, số Imei 2: 355065151097787 thu giữ của Trần Quốc M, do M đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ, xác M nguồn gốc, các giao dịch liên quan đến chiếc xe và điện thoại để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại quán “Cua một càng” ở địa chỉ số 169/4, khu phố 10, phường Tân Biên, T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Vũ T L và Trần Quốc M có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính tiền hiệu Sunmi, model W1401; 01 máy sục khí oxy hiệu FCI-300B; 03 con tôm Alaska, trọng lượng 03kg; 02 con ốc vôi voi, trọng lượng 1,5kg; 07 kg cua thịt của anh Đặng Xuân H có tổng giá trị tài sản là 10.697.000 đồng (Mười triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Vũ T L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ T L T khản khai báo, ăn năn hối cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 T sắt tròn đường kính 16mm, dài 40cm, có một đầu cột móc sắt bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội (Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021).

+ 01 máy tính tiền hiệu Sunmi T1, số seri: T118186400250 màu đen; 02 con cua không rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 200gam và 280gam, đã chết và 01 con tôm không rõ chủng loại cân nặng 580gam, đã chết; 03 con cua chưa rõ chủng loại có cân nặng lần lượt là 300gam, 240gam và 210gam, đã chết và 01 máy sục (bơm) oxy tên FCT-300B (-12V), số máy 400-0576-288 là tài sản của anh Đặng Xuân H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Biên Hòa đã trả lại cho anh H;

- Đối với 01 xe mô tô hiệu LIFAN màu nâu, biển số 60V5-6141, số khung: X32201922, số máy: 10193986 và 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu vàng, số Imei 1: 355065151097769, số Imei 2: 355065151097787 thu giữ của Trần Quốc M, do M đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Biên Hòa tiếp tục tạm giữ, xác M nguồn gốc, các giao dịch liên quan đến chiếc xe và điện thoại để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Trần Quốc Minh, quá trình điều tra M bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, khi bắt được sẽ xử lý theo quy định.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ T L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ T L 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 T sắt tròn đường kính 16mm, dài 40cm, có một đầu cột móc sắt bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội (Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Vũ T L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hòa;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

